

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 15/06/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Đắc Ty; Ông: Bùi Hữu Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa:
Ông: Trịnh Bá Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 06 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Đặng B, sinh ngày 07/03/1969. Tại: L, Hoà Bình.

Nơi cư trú: thôn S, xã Y, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn K (đã chết); con bà: Đặng Thị X (đã chết); vợ: Trần Thị Tươi, sinh năm 1971; con: 02 con, sinh năm 1995 và sinh năm 1997; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 29/01/2021; Hiện bị cáo được tại ngoại; cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/LCCT-TALT ngày 04/05/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1971 – Có mặt.

Trú tại: thôn S, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Cao Bá T, sinh năm 1977 – Có mặt.

Trú tại: thôn L, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1978 – Có mặt.

Trú tại: thôn B, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng B có trại nuôi sinh trưởng/nuôi sinh sản động vật hoang dã tại xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Theo Giấy chứng nhận đăng ký ngày 07/7/2017 của Chi

cục kiểm lâm tỉnh Hòa Bình thì trại nuôi của bị cáo đủ điều kiện gây nuôi sinh sản, sinh trưởng Rắn hổ mang thường và Rắn ráo trâu. Nhưng trên thực tế bị cáo đã đi thu gom và mua đem về trại của mình để nuôi cả Rắn hổ chúa (là loài nguy cấp, quý, hiếm mà B không được phép nuôi).

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do có quen biết với anh Cao Bá T nên B có hẹn sẽ bán Rắn hổ chúa cho T. Do đó, trong khoảng cuối năm 2020 đến đầu năm 2021, B lần lượt mua gom của những người dân không quen biết tại khu vực xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình 03 con Rắn hổ chúa với giá 5.390.000đ (Năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2021, khi B đang ở nhà thì có số điện thoại 0965.862.083 (số máy không được B lưu trong danh bạ) gọi đến hỏi đã có rắn chưa, do nghe giống giọng nói của Cao Bá T nên B nghĩ người này là T và trả lời đã gom được 03 con Rắn hổ chúa tổng khối lượng khoảng 7kg. Sau đó người này hẹn B mang rắn đến khu vực thôn L, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình để giao rắn và thanh toán tiền. B dự định sẽ bán 03 con Rắn hổ chúa cho T với giá 5.890.000đ (Năm triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Khoảng 13 giờ cùng ngày, B cho 03 con Rắn hổ chúa vào 02 túi lưới cước rồi cho vào cốp xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28L1-125.50 vận chuyển lên khu vực thôn L, xã Phú N, huyện L, tỉnh Hòa Bình mục đích để tìm người tên T bán và kiếm lời 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định động vật số: 85/STTNSV ngày 25/01/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: 03 (ba) mẫu vật còn sống là 03 (ba) cá thể của loài Rắn hổ chúa, có tên khoa học *Ophiophagus hannah*.

Rắn hổ chúa có tên trong Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ; Rắn hổ chúa thuộc nhóm IB trong Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

Về vật chứng trong vụ án:

- 03 (Ba) cá thể Rắn hổ chúa đã được giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội để cứu hộ theo quy định;
- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu sơn xanh, biển kiểm soát 28L1-125.50;
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0965.862.083 (số điện thoại gọi cho B để mua rắn) là anh Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1978, trú tại: xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình). Tuy nhiên anh Ng không sử dụng số thuê bao này và khẳng định không quen biết, cũng như không có trao đổi, thỏa thuận mua bán rắn với Đặng B. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh Nguyễn Xuân Ng.

Đối với anh Cao Bá T qua điều tra xác định anh T chỉ có quan hệ quen biết với B, chưa từng trao đổi, thỏa thuận gì với B về việc mua bán rắn. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh Cao Bá T.

Đối với các đối tượng theo lời khai của B là người ở xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình đã bán 03 cá thể Rắn cho B, nhưng B không quen biết, không xác định được nhân thân, lai lịch. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ tiến hành xác minh và xác định các đối tượng trên.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS - P1 ngày 23/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hòa Bình truy tố Đặng B về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận hành vi mua gom 03 con Rắn hổ chúa nhằm mục đích bán kiếm lời.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Cao Bá T khẳng định chỉ có quan hệ quen biết với B, chưa từng trao đổi, thỏa thuận gì với B về việc mua bán rắn.

+ Anh Nguyễn Xuân Ng là chủ số thuê bao 0965.826.083. Anh Ng khẳng định anh không sử dụng số thuê bao trên và không quen biết cũng như trao đổi, thỏa thuận mua Rắn hổ chúa với B.

+ Chị Trần Thị T trình bày tại phiên tòa về nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28L1-125.50 là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng. Chị T không biết việc bị cáo B sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện vận chuyển 03 cá thể rắn đi tiêu thụ. Chị T có ý kiến xin được nhận lại chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại trong gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố: Bị cáo Đặng B phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng B từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị:

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, đã qua sử dụng của Đặng B.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28L1-125.50 cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007443 cấp ngày 07/11/2017 cho chị Trần Thị T.

Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị HĐXX tuyên theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo án năn hồi lỗi, nhận ra hành vi vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hoà Bình, Điều tra viên, VKSND huyện L, VKSND tỉnh Hoà Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung của vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2020 đến đầu năm 2021, bị cáo Đặng B đã có hành vi mua 03 cá thể Rắn hổ chúa của người dân không quen biết tại khu vực xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình với giá 5.390.000đ (*Năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng*) mục đích để bán thu lời số tiền là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Trên đường mang đi tiêu thụ, bị cáo đã bị bắt quả tang vào 13 giờ 30 phút, ngày 20/01/2021 tại khu vực xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tại Kết luận giám định động vật số: 85/STTNSV ngày 25/01/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: *03 (ba) mẫu vật còn sống là 03 (ba) cá thể của loài Rắn hổ chúa, có tên khoa học Ophiophagus hannah. Rắn hổ chúa có tên trong Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ; Rắn hổ chúa cũng thuộc nhóm IB trong Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.*

[3] Về tội danh và hình phạt:

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong lao động và được cơ quan có thẩm quyền tặng giấy khen trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn của huyện nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế.

Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 BLHS.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm; Xâm phạm đến sự bền vững của môi trường sinh thái, gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Bản thân luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi

cư trú, thấy rằng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo B và gia đình làm nông nghiệp, có nghề phụ là nuôi rắn nhưng do thu nhập thấp, không ổn định, và sau khi bị khởi tố, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú nên công việc bị đình trệ, lâm vào hoàn cảnh khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nội dung khác:

Đối với anh Nguyễn Xuân Ng và anh Cao Bá T qua điều tra xác định anh Ng, anh T không trao đổi, thỏa thuận mua bán rắn với Đặng B, CQ CSĐT không có căn cứ xử lý đối với anh Ng, anh T nên HĐXX không xem xét.

Đối với chị Trần Thị T là vợ hợp pháp của bị cáo B, bản thân bị cáo B tự ý sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28L1-125.50 là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng để làm phương tiện vận chuyển 03 cá thể rắn đi tiêu thụ. Trong việc này chị T hoàn toàn không biết, nên bản thân chị T không có lỗi. Tại phiên tòa hôm nay chị T có ý kiến, chiếc xe mô tô là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, từ khi bị tạm giữ phương tiện tới nay, việc sinh hoạt gia đình chị bị ngưng trệ, khó khăn, nguyện vọng của chị là được xin nhận lại chiếc xe trên để làm phương tiện và không yêu cầu bị cáo B phải có trách nhiệm về mặt dân sự đối với chị, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị T.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Đặng B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng B phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đặng B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng B cho UBND xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của bộ luật này.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS:

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, đã qua sử dụng của Đặng B.

Trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28L1-125.50 cho chị Trần Thị T.

(Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/05/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình)

Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình trả lại Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007443 cấp ngày 07/11/2017 mang tên Đặng B cho chị Trần Thị T.

Đối với 03 cá thể Rắn hổ chúa có tên khoa học Ophiophagus hannah tiếp tục giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội quản lý; xử lý theo quy định.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Y;
-;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Vũ Hải Dương

